

Bài 29: ĐẶC ĐIỂM CÁC KHU VỰC ĐỊA HÌNH

Địa hình nước ta chia thành 3 khu vực: đồi núi, đồng bằng, bờ biển và thềm lục địa.

I. Khu vực đồi núi:

1. So sánh địa hình giữa vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc:

Nội dung	Vùng núi Đông Bắc	Vùng núi Tây Bắc
Phạm vi	- Từ dãy con Voi đến vùng đồi núi ven biển Q. Ninh (tả ngạn sông Hồng)	- Nằm giữa sông Hồng và sông Cả. (hữu ngạn sông Hồng)
Địa hình	- Đồi núi thấp. - Địa hình các-xơ khá phổ biến.	- Núi cao hùng vĩ và các cao nguyên đá vôi dọc sông Đà - Cao nhất là Phan-xi-păng
Hướng núi	- Các dãy núi hình cánh cung.	- Theo hướng Tây Bắc - Đông Nam.

2. So sánh địa hình giữa Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam:

	Vùng núi Trường Sơn Bắc	Vùng núi Trường Sơn Nam
Phạm vi	- Từ phía nam sông Cả đến dãy núi Bạch Mã.	- Từ dãy Bạch Mã đến cao nguyên Di Linh
Địa hình	- Núi trung bình và thấp.	- Núi và cao nguyên xếp tầng
Hướng núi	- Hướng núi Tây Bắc – Đông Nam - Nhiều nhánh núi đâm ra sát biển, chia cắt đồng bằng duyên hải miền Trung.	- Hướng núi: cánh cung.

3. Địa hình bán bình nguyên Đông Nam Bộ và vùng đồi trung du Bắc Bộ:

- Phần lớn là bậc thềm phù sa cổ, chuyển tiếp giữa miền núi và đồng bằng.

II. Khu vực đồng bằng:

1. Đồng bằng châu thổ hạ lưu các sông lớn:

✚ Khác nhau:

Nội dung	Đồng bằng sông Hồng	Đồng bằng sông Cửu Long
Diện tích	- Diện tích: 15000 km ² .	- Diện tích: 40000km ² .
Nguyên nhân	- Do phù sa s.Hồng và s.Thái Bình bồi đắp	- Do phù sa sông Cửu Long bồi đắp.
Đặc điểm	- Được bao bọc bởi hệ thống đê điều - Địa hình có nhiều ô trũng thấp, không được phù sa bồi đắp hàng năm - Diện tích ngập mặn ít	- Mạng lưới sông ngòi, kênh rạch dày đặc. - Không có đê lớn ngăn lũ, thường xuyên được phù sa bồi đắp hàng năm - Nhiều vùng đất thấp bị ngập nước vào mùa mưa - Diện tích ngập mặn lớn

✚ Giống:

- Do phù sa sông bồi đắp → đất đai màu mỡ.
- Dân cư tập trung đông đúc.
- Thuận lợi: trồng cây lương thực, công nghiệp ngắn ngày, chăn nuôi gia súc nhỏ, gia cầm...

2. **Đồng bằng duyên hải Trung bộ:** do địa hình lãnh thổ hẹp ngang, bị chia cắt các dãy núi ă²n lan ra sát biển → chia thành nhiều đồng bằng nhỏ. Vai trò bồi đắp phù sa không đáng kể → kém phì nhiêu.

III. Địa hình bờ biển và thềm lục địa:

- Bờ biển: từ Móng Cái đến Hà Tiên dài 3260km. Bao gồm bờ biển bồi tụ và bờ biển mài mòn hải đảo.
- Thềm lục địa mở rộng tại các vùng biển Bắc Bộ và Nam Bộ với độ sâu không quá 100m, nhiều dầu mỏ.